

Số: 50/2022/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 25 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 73/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Liêu Anh T, sinh năm 1978; nơi cư trú: 430/3C khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bà Võ Ngọc K, sinh năm 1980; nơi cư trú: 430/3C khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Ông Liêu Anh T, bà Võ Ngọc K tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Thiện, huyện Long Khánh, tỉnh Đồng Nai vào năm 2002 (nay là huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai). Ông Tuấn, bà Khánh có 02 con chung là Liêu Khánh A, sinh ngày 13/4/2002 và Liêu Tuấn K, sinh ngày 09/7/2014. Trong thời gian sống chung vợ, chồng phát sinh mâu thuẫn, không mang lại hạnh phúc cho nhau. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Liêu Anh T, bà Võ Ngọc K yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

2. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản hòa giải, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Liêu Anh T, bà Võ Ngọc K thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, bà Võ Ngọc K là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Liêu Tuấn K, sinh ngày 09/7/2014. Bà K không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Đối với con là Liêu Khánh A, sinh ngày 13/4/2002, do con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Liêu Anh T, bà Võ Ngọc K phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002024 ngày 9/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Phòng Tư pháp thành phố Thuận An;
- Ủy ban nhân dân xã Xuân Thiện, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Sỹ Trứ